TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 147/2023/HSST
Ngày: 18-09-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Mỹ
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Thanh Trang
2. Bà Nguyễn Thị Lành

Thư ký Tòa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: ông Trần Hà Ngọc Châu – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 140/2023/HSST ngày 17 tháng 08 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2023/QĐXXST-HS ngày 05/09/2023 đối với bị cáo:

Phạm Tiến D; sinh năm 2003; tại: Q N; thường trú: Xóm 5, thôn A H B 2, xã N K, huyện T N, tỉnh Q N; chỗ ở: 63/1 P N T, phường T T, quận T P, Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh ; tôn giáo: không; học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Sinh viên; con ông: Phạm Hồng T và bà: Đinh Thị Thanh T; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 09/01/2023- Có mặt

Người bị hại:

Anh Trần Anh T, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 3A/23 Ấp 1, V L B, huyện B C, Tp. Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

Anh Võ Trọng H, sinh năm 2003 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 350 T H, phường T Q, quận T P, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/01/2023, Phạm Tiến D điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Wave RSX, biển số 55P6-9814 đi công việc cá nhân. Khi đi vào hẻm 78 T S N, phường T S N, quận T P, D thấy anh Trần Anh T đang ngồi trên xe gắn máy sử

dụng điện thoại di động hiệu Iphone XS, màu vàng, nên D nảy sinh ý định cướp giật điện thoại di động của anh T. D điều khiển xe quay đầu xe lại, áp sát phía bên trái của anh T, rồi dùng tay phải giật được chiếc điện thoại di động, rồi tăng ga tẩu thoát. Thấy vậy, anh T truy hô và đuổi theo D, đến trước số 74 T S N, phường T S N thì D té ngã, thì bị anh T cùng người dân bắt giữ giao cho Công an phường Tân Sơn Nhì xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Tiến D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 1576/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 31/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban quận Tân Phú, thời điểm định giá ngày 08/01/2023, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng trị giá 6.500.000 đồng. (BL 28)

Vật chứng:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Iphone XS màu vàng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Tú. (BL 34)

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu trắng xám đen, biển số 55P6 - 9814, số khung: RLHJC4323AY020245, số máy: JC43E-5023012. Là xe gắn máy Dũng sử dụng để đi cướp giật tài sản.

Qua xác minh xe gắn máy trên do anh Lê Trung H, thường trú: 73/7 N T N, phường 9, quận T B đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, được biết anh Lê Trung H đã làm hợp đồng ủy quyền xe gắn máy cho anh Trần Ngọc H, thường trú: 108/12 T M N, phường 12, quận T B. Ngày 23/3/2021, anh Trần Ngọc H đã làm hợp đồng ủy quyền xe gắn máy trên lại cho ông Dương Văn H, thường trú: 144/36/14 đường số 6, phường B H H B, quận B T, là chủ cửa hàng buôn bán xe Dương Hoành. (BL 52 -58)

Ngày 22/02/2022, ông H đã bán xe gắn máy trên cho anh Võ Trọng H, thường trú: Thôn P T, xã N A, thành phố Q N, tỉnh Q N và có làm hợp đồng mua bán tại cửa hàng (BL 50). Qua làm việc với anh Võ Trọng H được biết ngày 08/01/2023, D mượn xe gắn máy biển số 55P6-9814 để đi mua đồ. Việc D sử dụng xe máy để đi cướp giật tài sản thì anh Võ Trọng H không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe máy cho anh Trọng H và anh Trọng H không có yêu cầu gì khác. (BL 33)

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, 64Gb, số Imei: 356115099276350, D sử dụng để liên lạc cá nhân. Qua làm việc D khai nhận D mượn điện thoại trên của anh Võ Trọng H để sử dụng và hứa sẽ trả lại cho anh H sau khi mua trả góp điện thoại khác vào ngày 08/01/2023 thì anh H đồng ý. Qua làm việc, được biết ngày 08/01/2023 anh Võ Trọng H cho D mượn điện thoại trên, việc D mang theo điện thoại khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản thì anh H không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại cho anh H và anh H không có yêu cầu gì khác. (BL 33)

+ 01 nón bảo hiểm màu đen, 01 áo sơ mi màu trắng, 01 quần dài màu trắng, 01 đôi dép màu đen, là trang phục D mặc khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản.

+ 01 túi xách màu đen, D mang theo khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản.

+ 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh nội dung vụ cướp giật tài sản (kèm hồ sơ vụ án);

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số: 128/PNK ngày 02/8/2023 của Công an quận Tân Phú. (BL 79)

Về phần dân sự: Anh Trần Anh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi

thường gì khác..

Tại bản cáo trạng số 142/CT-VKSQ.TP ngày 17 tháng 08 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã truy tố bị cáo Phạm Tiến D về tội Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Phạm Tiến D phạm tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

- Bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã truy tố, không có oan sai, không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 08/01/2023, Phạm Tiến D có hành vi sử dụng xe gắn máy cướp giật 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS trị giá 6.500.000 đồng của anh Trần Anh T tại bên hông nhà số 78 T S N, phường T S N, quận T P thì bị bắt giữ cùng tang vật.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Tiến D phạm tội "Cướp giật tài sản", do bị cáo sử dụng xe gắn máy làm phương tiện để cướp giật là dùng thủ đoạn nguy hiểm theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa

phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên các bị cáo đã cố ý phạm tội.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo phạm tội lần đầu, có thái độ khai báo thành khẩn nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về trách nhiệm dân sự.

Anh Trần Anh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

[5] Về xử lý vật chứng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Iphone XS màu vàng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T. (BL 34), không xét thêm.

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu trắng xám đen, biển số 55P6 - 9814**,** số khung: RLHJC4323AY020245, số máy: JC43E-5023012. Là xe gắn máy D sử dụng để đi cướp giật tài sản.

Qua xác minh xe gắn máy trên do anh Lê Trung H, thường trú: 73/7 N T N, phường 9, quận T B đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, được biết anh Lê Trung H đã làm hợp đồng ủy quyền xe gắn máy cho anh Trần Ngọc H, thường trú: 108/12 T M Ni, phường 12, quận T B. Ngày 23/3/2021, anh Trần Ngọc H đã làm hợp đồng ủy quyền xe gắn máy trên lại cho ông Dương Văn H, thường trú: 144/36/14 đường số 6, phường B H H B, quận B T, là chủ cửa hàng buôn bán xe Dương Hoành. (BL 52 -58)

Ngày 22/02/2022, ông H đã bán xe gắn máy trên cho anh Võ Trọng H, thường trú: Thôn P T, xã N A, thành phố Q N, tỉnh Q N và có làm hợp đồng mua bán tại cửa hàng (BL 50). Qua làm việc với anh Võ Trọng H được biết ngày 08/01/2023, D mượn xe gắn máy biển số 55P6-9814 để đi mua đồ. Việc D sử dụng xe máy để đi cướp giật tài sản thì anh Võ Trọng H không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe máy cho anh Trọng H và anh Trọng H không có yêu cầu gì khác. (BL 33), không xét thêm.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, 64Gb, số Imei: 356115099276350, D sử dụng để liên lạc cá nhân. Qua làm việc D khai nhận D mượn điện thoại trên của anh Võ Trọng H để sử dụng và hứa sẽ trả lại cho anh H sau khi mua trả góp điện thoại khác vào ngày 08/01/2023 thì anh H đồng ý. Qua làm việc, được biết ngày 08/01/2023 anh Võ Trọng H cho D mượn điện thoại trên, việc D mang theo điện thoại khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản thì anh H không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại cho anh H và anh H không có yêu cầu gì khác. (BL 33), không xét thêm.

+ 01 nón bảo hiểm màu đen, 01 áo sơ mi màu trắng, 01 quần dài màu trắng, 01 đôi dép màu đen, là trang phục D mặc khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản, tịch thu tiêu hủy.

+ 01 túi xách màu đen, D mang theo khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản, tịch thu tiêu hủy

+ 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh nội dung vụ cướp giật tài sản (kèm hồ sơ vụ án);

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số: 128/PNK ngày 02/8/2023 của Công an quận Tân Phú. (BL 79)

[6] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Phạm Tiến D phạm tội: Cướp giật tài sản

-Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Tiến D 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 09 tháng 01 năm 2023.

[2] Áp dụng khoản 2 Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy 01 nón bảo hiểm màu đen; 01 áo sơ mi màu trắng; 01 quần dài màu trắng; 01 đôi dép màu đen, 01 túi xách màu đen.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 128/PNK ngày 02/8/2023 tại kho vật chứng Công an quận Tân Phú).

[3] Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Tiến D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân Tp. HCM; (1)
-Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú; (3)
-Văn phòng Cơ quan CSĐT; (1)
-Sở Tư pháp TPHCM (1)
- Trại giam và Bị cáo; (2)
-Thi hành án dân sự quận Tân Phú; (1)
-Thi hành án hình sự; (2)
- Lưu, hồ sơ. (2) (3)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Mỹ